

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Hoa
2. Bà Lê Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 288/2018/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2018/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

NTH, sinh năm 1985 tại Nghệ An; thường trú: X11, xã NP, huyện NL, tỉnh NA; tạm trú: 11/19 khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962, chồng Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1976, có 01 con sinh năm 2011; tiền án tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 09 tháng 8 năm 2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Bà LTT3, sinh năm 1987; thường trú: Số 124 ấp MĐ, xã MT, thành phố BT, tỉnh BT; chỗ ở: khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Bà ĐTN (tên gọi khác H), sinh năm 1984; thường trú: Ấp KN, xã ĐH, huyện KS, tỉnh ST, vắng mặt.

+ Bà PTT4 (tên gọi khác G), sinh năm 1974; thường trú: X4, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh TB; chỗ ở: khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Ông TVQ, sinh năm 1985; thường trú: Ấp TQ, xã TP, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

+ Ông NHD, sinh năm 1995; thường trú: xã TP, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: khu phố BP B, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Ông THS, sinh năm 1976; thường trú: Ấp BA1, xã AH, huyện CT, tỉnh An Giang; chỗ ở: khu phố BT2, phường BC, thị xã TA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/8/2018 tại quán cà phê 479 thuộc khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương do NTH làm chủ. Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường Bình Chuẩn bắt quả tang 02 cặp đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Tang vật thu giữ số tiền 200.000 đồng của TVQ, 250.000 đồng của NHD, 01 bao cao su hiệu Avita đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định vào khoảng tháng 4 năm 2018 NTH thuê LTT3, ĐTN, PTT4 làm tiếp viên của quán nhưng không hưởng lương, khi khách có nhu cầu mua dâm thì bán dâm tại phòng của quán hoặc tại nhà nghỉ, giá bán dâm từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng do tiếp viên thỏa thuận với khách mua dâm, sau khi bán dâm xong thì tiếp viên đưa cho Hg số tiền 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đối với tiếp viên bán dâm tại quán thì H cung cấp bao cao su và nước uống. Từ khi bắt đầu cho tiếp viên bán dâm đến ngày bị phát hiện H thu lợi số tiền khoảng 40.000.000 đồng, đã sử dụng vào hoạt động kinh doanh và tiêu xài hết. Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09/8/2018 TVQ, NHD và THS đi đến quán cà phê 479 để mua dâm. T3 thỏa thuận bán dâm với Q số tiền 200.000 đồng, N thỏa thuận bán dâm với D số tiền 250.000 đồng, T4 thỏa thuận bán dâm cho S số tiền 250.000 đồng đến 300.000 đồng, sau khi quan hệ tình dục xong sẽ trả tiền. Q và T3, D và N vào 02 phòng của quán, S và T4 do không còn phòng nên ở ngoài chờ. Trước khi quan hệ tình dục T3 và N lấy bao cao su mang vào dương vật của Q và D, trong lúc đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang.

Đối với hành vi mua dâm của TVQ, NHD, THS hành vi bán dâm của LTT3, ĐTN và PTT4, Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 289/CT-VKS-TA ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NTH về “Tội chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 327, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo NTH mức hình phạt từ 05 (năm) năm tù đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo NTH đã khai nhận hành vi chứa mại dâm như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/8/2018 tại quán cà phê 479 thuộc khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương do NTH làm chủ. Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường Bình Chuẩn bắt quả tang 02 cặp đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “Tội chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam và là một trong những nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội. Bản thân bị cáo là người có công việc làm tự nuôi sống bản thân, lẽ ra bị cáo phải nỗ lực lao động để lo bản thân bằng những đồng tiền chân chính nhưng vì thích hưởng thụ, lười lao động nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 450.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận thu lợi bất chính từ khi cho các tiếp viên bán dâm đến ngày bị phát hiện là 40.000.000 đồng nên bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 327; Điều 47; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo NTH phạm tội “ Chứa mại dâm”.

Xử phạt bị cáo NTH 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 09 tháng 8 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2018).

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng (Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/11/2011)

3. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo NTH phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo NTH phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Vũ Thị Nhâm